

Bản án số: 248/2018/HS-ST

Ngày 27 tháng 09 năm 2018

NHÂN DANHÀ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP H NỘI

- THnhà phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tô Thanhà Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tạ Đức Minhà**

Ông Nguyễn Xuân Luyện

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu H** - Thư ký Toà án nhân dân Q.Long Biên – TP H Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên- TP H Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Hạnhà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26, 27/09/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên – H Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hìnhà sự thụ lý số: 250/2018/HSST ngày 17/08/2018 theo Quyết địnhà đưa vụ án ra xét xử số: 276/2018/QĐXXST- HS ngày 10/09/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Lê B** (Tên gọi khác: **Nguyễn Đìnhà C**) Sinhà năm: 1968; HKTT: phường Thổ Quan, Đống Đa, H Nội; Chỗ ở: không nơi ở cố địnhà; Văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Tiến C-Chết và Con bà: Lê Thị T-SN: 1941; Gia đìnhà có 04 anhà em, bị can là thứ nhấát; TATS: 01 tiền án chưa xóa. Bị cáo bị bắt ngày 14/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an TP H Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Lê Thúy L (tức L)** Sinhà năm: 1970; HKTT: phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, H Nội; Chỗ ở: Ngọc Thụy, P. Ngọc Thụy, Long Biên, H Nội; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Lê Xuân H- Chết và Con bà: Nguyễn Thị T-SN: 1944; Gia đìnhà có 04 anhà chị em, bị can là thứ tư; Chồng: Nguyễn Văn C- Chết; Có 02 con, lớn SN:1994, nhào SN:1996; TATS: không; Bị cáo bị bắt ngày 14/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an TP H Nội.
(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Hồng Minhà Đ** - Sinhà năm: 1974; HKTT: phường Thạch Bàn, Long Biên, H Nội; Chỗ ở: nhàu trên; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Hồng Văn S- Chết và Con bà: Phan Thị T-SN: 1938; Gia đìnhà có 05 anhà chị em, bị can là thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm H-SN:1974; Có 01 con SN 2008; TATS:
(Có mặt tại phiên tòa)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Lê Trọng Mạnhà H-SN:1977, HKTT: Phúc Xá, Ba Đìnhà, H Nội,
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhàu sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/05/2018, tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy - Công an quận Long Biên phối hợp với công an phường Ngọc Thụy, Long Biên, H Nội tiến Hnhà kiểm tra Hnhà chínhà số nhàà xxx, tổ 7 Ngọc Thụy - P.Ngọc Thụy - Q.Long Biên - TP H Nội (nơi Lê Thúy L (tức L) thuê trọ).

Quá trìnhà kiểm tra tổ công tác phát hiện tại tầng 1 nhà số 23 có 02 đối tượng gồm: Nguyễn Lê B -SN:1968, HKTT: phường Thổ Quan, Đống Đa, H Nội và Hồng Minhà Đ-SN: 1974, HKTT: phường Thạch Bàn, Long Biên, H Nội. Đ khai Đ đang ở cùng tại nhàà số xxx Ngọc Thụy với Lê Thúy L .

*Khi kiểm tra tổ công tác đã phát hiện trong túi xách màu đen Nguyễn Lê B đang đeo trên người có:

- 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 180 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt các viên nén đều có lo go hình WY.
- 01 vật thể kim loại hình dạng giống súng ngắn màu bạc, bên trong hộp tiếp đạn có chứa 06 viên đạn màu vàng.
- 01 vật thể kim loại hình dạng giống quả lựu đạn màu cam có chốt (khóa an toàn).
- 01 Bình xịt hơi cay màu đỏ.

Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại túi quần sau bên phải B đang mặc có 01 gói giấy bên trong có chứa thảo mộc dạng hoa lá cành.

Tại chỗ B khai nhận số viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh trên là ma túy hồng phiến của B mang theo để sử dụng. 01 khẩu súng bên trong có 06 viên đạn, 01 quả lựu đạn và 01 Bình xịt hơi cay là của B được một người bạn nhờ B cầm hộ, mục đích của B là để phòng thân.

*Tổ công tác kiểm tra đối với Hồng Minh Đ nhưng không phát hiện thu giữ gì. Kiểm tra tại gác xép nhà xxx phát hiện có 01 đối tượng nữ giới khai họ tên là Nguyễn Tuyết C- Sinh năm : 1970, HKTT : P. Phúc Tân, Q. Hoàn Kiếm, TP. H Nội.

Tổ công tác phát hiện tại mặt kệ tivi trên gác xép có 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có các chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại mặt bàn trên gác xép có 01 công thủy tinh và 01 túi nilon chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng có lo go hình WY. Tại túi xách màu nâu treo trên móc tường gác xép có 01 cân điện tử màu đen. Đ khai nhận túi nilon chứa 10 viên nén màu hồng thu giữ trên mặt bàn ở gác xép là ma túy hồng phiến của Đ được Nguyễn Đình C cho trước đó, 01 công thủy tinh và 01 cân điện tử là của Lê Thúy L (người thuê trọ với Đ).

Tổ công tác đã thu giữ niêm phong toàn bộ số tang vật trên sau đó các đưa đối tượng về trụ sở để xác minh làm rõ (76-79).

*Tại Kết luận giám định số 4798/KLGD-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận (BL 97):

- 180 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên có lo go hình WY đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 20,019 gam.

- Thảo mộc (dạng hoa, lá, cành) bên trong 01 gói giấy có chứa chất ma túy AMB, khối lượng: 1,294 gam./.

*Tại Kết luận giám định số 4836/KLGD-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận (BL 105):

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,463 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,569 gam.

- 10 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,057 gam.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 coóng thủy tinh không tìm thấy thành phần chất ma túy./.

Tại Kết luận giám định số 2854/C54(P2) ngày 07/6/2018 của Viện Khoa học hình sự-Tổng cục cảnh sát kết luận (BL 93):

Mẫu vật gửi đến giám định là mô hình lựu đạn, dạng mìn vệt. Mô hình lựu đạn này không có tác dụng gây nổ vì không có kíp nổ và thuốc nổ. Đối chiếu với Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì mô hình lựu đạn này không thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Tại Kết luận giám định số 2846/C54(P3) ngày 29/6/2018 của Viện Khoa học hình sự-Tổng cục cảnh sát kết luận (BL 89):

-01 khẩu súng gửi đến giám định là súng quân dụng Colt 45 bắn đạn cỡ 11,43mm, thuộc vũ khí quân dụng. Không xác định được khẩu súng này có bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn của các vụ án khác hiện đang lưu trong tầng thư súng đạn Viện Khoa học hình sự, Bộ công an.

-06 viên đạn gửi đến giám định là đạn quân dụng cỡ 11,43x22,5mm.

-01 vật dạng B xịt gửi đến giám định là Bình xịt hơi cay PS 007, thuộc công cụ hỗ trợ.

Quá trình điều tra xác định:

Đêm ngày 13/5/2018, Nguyễn Lê B đang ở Long Biên, Hoàn Kiếm, H Nội thì gặp một người bạn tên là H (không xác định được nhân thân lai lịch). H nhờ B cầm hộ một túi đồ, B kiểm tra thì biết bên trong có 01 khẩu súng, 01 quả lựu đạn và 01 B xịt hơi cay. Cùng lúc đó, B gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilong màu hồng chứa các viên ma túy hồng phiên với giá 600.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra người này còn cho thêm B 01 gói giấy chứa thảo mộc để chữa đau bụng. B cất gói thảo mộc vào túi quần phía sau bên phải còn túi ma túy hồng phiên B cất trong túi xách màu đen đựng cùng súng, lựu đạn, Bình xịt hơi cay. Đến khoảng 6h ngày 14/5/2018, B gặp Nguyễn Tuyết C và được C rủ sang phòng trọ của Lê Thúy L địa chỉ P. Ngọc Thụy, Long Biên chơi. Khi B và C đến phòng trọ số xxx thì gặp L và bạn của L là Hồng Minh Đ. Lúc sau L đi ra ngoài có việc còn B , C, Đ ở lại trên gác xép phòng trọ. Tại đây qua nói chuyện B biết Đ có sử dụng ma túy hồng phiên nên B đã lấy từ túi nilong ma túy mua từ đêm hôm trước ra cho Đ 10 viên để dùng. Sau đó, Đ để ma túy hồng phiên trên mặt bàn còn B cất số ma túy hồng phiên còn lại vào túi xách màu đen rồi bảo Đ mở cửa để đi về. Khi Đ đưa B xuống tầng 1 thì cơ quan công an vào kiểm tra phát hiện bắt giữ, thu giữ tang vật như nội dung trên.

B khai trong thời gian B có mặt tại phòng trọ trên, B không thấy ai sử dụng ma túy và B không biết số ma túy ở đĩa để trên mặt kệ tivi, chỉ khi công an phát hiện thu giữ B mới biết ở đĩa có ma túy, còn ma túy đó của ai để ở đó B không biết.

Đ khai không biết việc C mang theo súng, lựu đạn và B xìt hơi cay trong người. Đ biết C có ma túy hồng phiến vì C có lấy ra cho Đ 10 viên. Đ lấy ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân. Trong thời gian B, Chìnhà đến chơi Đ không thấy ai sử dụng ma túy, Đ không biết số ma túy L để trên mặt kệ tivi.

Đối với số ma túy để trong đĩa sứ màu trắng và để trong 01 túi nilong trên mặt kệ tivi cùng 01 coóng thủy tinh, Lê Thúy L (tức L) khai nhận là của L. Nguồn gốc số ma túy trên, vào ngày 13/5/2018 L đi qua khu vực ngõ 140 phố Ngọc Thụy, Long Biên thì nhặt được 01 túi nilong màu đen. Khi về nhà L mở ra thì thấy bên trong có 01 coóng thủy tinh và 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine. L đã lấy một phần ma túy ra đĩa sứ màu trắng đặt trên kệ tivi rồi dùng tờ giấy trắng che lại, phần còn lại L để trong túi nilong đặt trên đĩa. Sáng ngày 14/5/2018, B và C đến chơi, được một lúc thì L đi ra ngoài có việc sau đó thì lực lượng công an đến kiểm tra hành chính phòng trọ của L nhàu trên. L khai không biết 10 viên nén màu hồng trên bàn là của ai và có nguồn gốc nhàu thể nào. Chiếc cân điện tử có ở phòng trọ từ trước khi L đến thuê trọ. L không biết việc B (tức C) mang theo súng, lựu đạn, B xìt hơi cay và ma túy trong người. Khi L ở phòng trọ thì không thấy ai sử dụng ma túy còn khi L ra ngoài thì không biết trong nhà có ai sử dụng ma túy không. Bản thân L có sử dụng ma túy, số ma túy L để ra đĩa mục đích là để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng nên L đã dùng tờ giấy đậy lại. Trong thời gian ở cùng Đ, L không biết Đ là người có sử dụng ma túy.

Đối với Nguyễn Tuyết C, C khai sáng ngày 14/5/2018 C cùng bạn là Nguyễn Lê B đến phòng trọ của Lê Thúy L ở địa chỉ xxx P. Ngọc Thụy để chơi. Khi B và C đến phòng trọ của L có bạn trai của L là Đ. Sau đó L đi ra ngoài có việc, B và Đ ngồi chơi tại gác xép còn C ngồi chơi điện tử không biết B và Đ nói chuyện và trao đổi gì. Khi đang ngồi chơi thì B bảo đi có việc, Đ đi xuống cùng B, lúc này trên gác xép chỉ còn một mình C. Sau đó cơ quan công an vào kiểm tra và thu giữ những đồ vật nhàu trên. Trong thời gian đến phòng trọ của L chơi, C không thấy ai sử dụng ma túy. Chìnhà không biết nguồn gốc số ma túy và đồ vật cơ quan công an

phát hiện và thu giữ trên gác xếp trong phòng trọ là của ai, khi cơ quan công an kiểm tra phát hiện C mới biết. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Chinh dương tính với ma túy nên Cơ quan CSĐT đã thông báo cho chính quyền địa phương nơi Nguyễn Tuyết C cư trú để quản lý. C khai việc C dương tính với ma túy là do C được một người bạn không biết tên, địa chỉ mời sử dụng cùng tại một quán karaoke ở H Nội vào ngày 12/5/2018.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Lê B và đối tượng tên Hùng nhờ B cầm hộ 01 khẩu súng bên trong có 06 viên đạn, 01 quả lựu đạn và 01 B xì hơi cay tại khu vực chợ Long Biên, H Nội do B khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ là 01 bình xì hơi cay PS 007 không có giấy phép của Nguyễn Lê B, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với B là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki BKS:29B1-2xxxx tạm giữ của Nguyễn Lê B, quá trình điều tra xác định đã đăng ký xe mang tên Lê Trọng Mạnh H-SN:1977, HKTT: Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội, kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh H khai trước ngày B bị bắt khoảng 02 tháng, anh có cho B mượn chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng B đã làm mất đăng ký của chiếc xe máy trên.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số: 248/KSĐT ngày 15/08/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên đã truy tố các bị cáo:

Nguyễn Lê B (tức Nguyễn Đình C) đã phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**, vi phạm điểm n khoản 2, điều 249 và khoản 1 điều 304 của Bộ luật hình sự 2015.

Lê Thúy L (tức L), Hồng Minh Đ phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lê Thúy L (tức L)** vi phạm điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015. **Hồng Minh Đ** vi phạm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**. Hành vi của các bị cáo L và Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm n khoản 2, điều 249 và khoản 1 điều 304; điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo **Nguyễn Lê B**.

Điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đối với **Lê Thúy L (tức L)**

Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đối với **Hồng Minh Đ**

Về hình phạt:

+ Đề nghị xử phạt bị cáo: **Nguyễn Lê B** mức án tù: 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

mức án tù: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội **Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là

09 (chín) năm 06 (sáu) tháng đến 11 (mười) năm tù

+ Đề nghị xử phạt bị cáo: **Lê Thúy L (tức L)** mức án tù: 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

+ Đề nghị xử phạt bị cáo: **Hồng Minh Đ** mức án tù: 26 (hai mươi sáu) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 21,076 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,294 gam ma túy thảo mộc loại AMB; 1,032 gam ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cân điện tử màu đen, 01 cóng thủy tinh, 01 B xịt hơi cay PS 007 màu đỏ, 01 mô hình súng đạn, 01 túi xách màu đen sử dụng để đựng ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, H Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên tHnhà phố H Nội quản lý.

+ Trả Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại Philips (tạm giữ của Nguyễn Lê B), 01 điện thoại Viettel (tạm giữ của Lê Thúy L); 01 điện thoại Iphone (tạm giữ của Hồng Minh Đ). Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Trả anh Lê Trọng Mạnh H 01 xe máy Suzuki BKS 29B1-2xxxx (tạm giữ của Nguyễn Lê B)

+ Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Các Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÀN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, Ng-ời tham gia tố tụng không có khiếu nại về hànhvi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/5/2018, tại nhà thuê trọ của Lê Thúy L (tức L) ở số xxx Ngọc Thụy - P. Ngọc Thụy - Q. Long Biên - TP Hà Nội, Nguyễn Lê B có hành vi tàng trữ trái phép 21,076 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,294 gam ma túy thảo mộc chất AMB mục đích để sử dụng. Ngoài hành vi phạm tội trên B còn có hành vi tàng trữ trái phép và 01 khẩu súng Colt 45 cùng 06 viên đạn (là vũ khí quân dụng) thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy - Công an quận Long Biên phối hợp với công an phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Cũng vào thời gian và địa điểm như trên, Hồng Minh Đ có hành vi tàng trữ trái phép 1,057 gam ma túy loại Methamphetamine; Lê Thúy L có hành vi tàng trữ trái phép 1,032 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy - Công an quận Long Biên phối hợp với công an phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt giữ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố:

Nguyễn Lê B (tức Nguyễn Đình Hà C) đã phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**, vi phạm điểm n khoản 2, điều 249 và khoản 1 điều 304 của Bộ luật hình sự 2015. **Lê Thúy L (tức L), Hồng Minh Đ** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. **Lê Thúy L (tức L)** vi phạm điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015. **Hồng Minh Đ** vi phạm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức và biết rõ ma túy là một tệ nạn xã hội đang bị nhà nước ta áp dụng nhiều biện pháp đấu

tranh phòng chống rất tích cực, vì ma túy là một hiểm họa, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm hình sự khác trong xã hội. Do không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành người tốt bị cáo đã đi vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội gây d- luan xấu trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo B còn có hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng là phương tiện nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo B có hành vi phạm hai tội, số lượng ma túy tàng trữ tương đối lớn. Bị cáo tàng trữ 2 loại ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm n khoản 2 điều 249 BLHS 2015. Trong đó có một loại ma túy 1,294g dạng thảo mộc có chất AMB còn một loại ma túy 21,076g Methamphetamine theo điểm g khoản 2 điều 249 BLHS 2015.

Nhân thân bị cáo B có: 01 tiền sự, 06 tiền án.

*Tiền sự: ngày 05/10/2015, Công an phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Tiền án:

- Bản án số 555/HSST ngày 01/12/1987, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Hiếp dâm. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/1986 (đã được xóa án-BL158-159).

-Bản án số 329/ HSPT ngày 10/8/1990, TAND tHnhà phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/1989 (đã được xóa án-BL165).

- Bản án số 11/HSST ngày 10/01/1996, TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 72 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Bản án số 294 ngày 11/3/1996, Tòa Phúc thẩm TANDTC xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất nổ, 05 năm tù về tội Hủy hoại tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 15 năm tù. Hạn tù tính từ ngày 18/11/1994.

- Bản án số 931/HSST ngày 19/9/1996, TAND TP H Nội xử 03 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng hợp 72 tháng tù của bản án ngày 10/01/1996 của TAND quận Hoàn Kiếm, 14 năm 10 ngày của phần còn lại của bản án ngày 11/3/1996 của TANDTC. Buộc chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 20 năm

tù. Hạn tù tính từ ngày 17/01/1996, bị án ra trại ngày 17/01/2012 (đã được xóa-BL188).

- Bản án số 469/HSST ngày 07/12/2016, TAND quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Hạn tù tính từ ngày 26/7/2016, bị án ra trại ngày 31/8/2017.

Nhân thân bị cáo xấu có nhiều tiền án, lần này phạm tội là tái phạm, chứng tỏ được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu cải tạo.

Bị cáo L có Hnhà vi phạm tội ma túy tàng trữ số lượng không lớn nhưng nhân thân xấu có: 01 tiền án.

Bản án số 944/HSST ngày 20/12/2001, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2001, bị án ra trại ngày 30/8/2010 (đã được xóa-BL 236).

Tiền án tuy đã xóa nhưng chứng tỏ được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu cải tạo.

Bị cáo Đ có hành vi phạm tội ma túy tàng trữ không lớn nhưng nhân thân xấu có: 03 tiền án.

-Bản án số 145/HSST ngày 31/8/1998, TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa- BL 269).

-Bản án số 177/HSST ngày 26/9/2008, TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 47 tháng 18 ngày về tội Đánhà bạc.

-Bản án số 696/HSPT ngày 19/8/2010, TAND thành phố H Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Đánhà bạc. Buộc bị cáo phải chấp hành bản án số 177/HSST ngày 26/9/2008 của TAND quận Long Biên. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành 31 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án 28/02/2011, bị án ra trại ngày 06/01/2013 (đã được xóa- BL 283).

Nhân thân bị cáo xấu có 03 tiền án tuy đã xóa nhưng chứng tỏ được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu cải tạo.

Đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tínhà chất mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét theo qui địnhà pháp luật

cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất và mức độ Hình vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Lê B và đối tượng tên Hùng nhờ B cầm hộ 01 khẩu súng bên trong có 06 viên đạn, 01 quả lựu đạn và 01 bình xịt hơi cay tại khu vực chợ Long Biên, H Nội do B khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xét.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy tàng trữ trái phép và vật chứng liên quan đến ma túy. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số vũ khí tàng trữ trái phép. Trả lại số tiền và tài sản không liên quan hành vi phạm tội cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu hủy: 21,076 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,294 gam ma túy thảo mộc loại AMB; 1,032 gam ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cân điện tử màu đen, 01 công thủy tinh, 01 bình xịt hơi cay PS 007 màu đỏ, 01 mô hình lựu đạn, 01 túi xách màu đen sử dụng để đựng ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, H Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên thành phố Hà Nội quản lý.

+ Trả Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại Philips (tạm giữ của Nguyễn Lê B), 01 điện thoại Viettel (tạm giữ của Lê Thúy L); 01 điện thoại Iphone (tạm giữ của Hồng Minhà Đ). Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Trả anhà Lê Trọng Mạnh H 01 xe máy Suzuki BKS 29B1-2xxxx (tạm giữ của Nguyễn Lê B)

+ Miễn hìnhà phạt tiền đối với các bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinhà tế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định pháp luật

Các Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Lê B (tức Nguyễn Đình C)** đã phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**. **Lê Thúy L (tức L), Hồng Minhà Đ** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

1 - Áp dụng: Điểm g, n khoản 2, điều 249 và khoản 1 điều 304 ; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Lê B (tức Nguyễn Đình C) 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là: 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tínhà từ ngày 14/5/2018.

2 - Áp dụng: Điểm g Khoản 1 điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Lê Thúy L (tức L) 30 (ba mươi) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2018.

3 - Áp dụng: Điểm c Khoản 1 điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Hồng Minh Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2018.

+ Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 21,076 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,294 gam ma túy thảo mộc loại AMB; 1,032 gam ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cân điện tử màu đen, 01 công thủy tinh, 01 bình xịt hơi cay PS 007 màu đỏ, 01 mô hình lựu đạn, 01 túi xách màu đen sử dụng để đựng ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên thành phố Hà Nội quản lý.

+ Trả Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại Philips (tạm giữ của Nguyễn Lê B), 01 điện thoại Viettel (tạm giữ của Lê Thúy L); 01 điện thoại Iphone (tạm giữ của Hồng Minh Đ). Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Trả anh Lê Trọng Mạnh H 01 xe máy Suzuki BKS 29B1-2xxxx (tạm giữ của Nguyễn Lê B)

(Phiếu nhập vật chứng ngày 11/07/2018 kho vật chứng Công an Quận Long Biên; Giấy chuyển tiền vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/08/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên)

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Viện kiểm sát NDTPHN
- Sở tư pháp HN
- Trại giam HN
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- L-u hồ sơ vụ án;
- L-u VP;
- Bị cáo, Ng-ời tham gia tố tụng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thanhà Phong

**TÒA ÁN NHÀÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THNHÀ PHỐ H NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Biên, ngày tháng năm 2018

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 248/2018/ HSST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 12 từ dưới lên trang 09 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Tịch thu súng ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên thành phố Hà Nội quản lý.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Tịch thu 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên – Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội xử lý theo quy định của pháp luật.”

2. Về nội dung tại dòng 14 từ dưới lên trang 14 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Tịch thu súng ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên thành phố Hà Nội quản lý.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Tịch thu 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên – Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội xử lý theo quy định của pháp luật.”

3. Về nội dung tại dòng 05 từ trên xuống trang 16 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Tịch thu súng ngân sách nhà nước 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên thành phố Hà Nội quản lý.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Tịch thu 01 khẩu súng Colt 45 màu bạc, 06 viên đạn màu vàng, hiện đang để kho tàng vật công an quận Long Biên, Hà Nội. Giao Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên – Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội xử lý theo quy định của pháp luật.”

Nơi nhận:

- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND TP HN;*
- *Công an Q.LB;*
- *Viện kiểm sát ND Q.LB*
- *Thị Hnhà án dân sự Q.LB;*
- *Thị Hnhà án hìnhà sự*
- *Lưu VP;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thanhà Phong

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 29-HS:

(1) và (5) nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi Tòa án nhân dân quận (huyện, thị xã, thành phố) gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự quân khu thì ghi Tòa án quân sự quân khu nào (ví dụ: Tòa án quân sự Quân khu Thủ đô).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Thông báo (ví dụ: Số: 01/2017/TB-TA).

(3) nếu Thông báo do Thẩm phán chủ tọa phiên tòa thực hiện thì ghi 45, nếu Thông báo do Chánh án Tòa án đã xét xử vụ án thực hiện thì ghi 44.

(4) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HS-PT ngày 03 tháng 6 năm 2017; 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) ghi cụ thể trang có lỗi chính tả (số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai) của Bản án (Quyết định) (ví dụ: Trang 30).

(7) trích lại nguyên văn phần nội dung bản án có lỗi về chính tả (số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai) cần sửa chữa, bổ sung.

(8) ghi đầy đủ nội dung cần sửa chữa, bổ sung để khắc phục sai sót.

(9) nếu là Thẩm phán chủ tọa phiên tòa thì ghi “**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**”; nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN**”.

(10) ghi theo quy định tại Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

